

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/8/2022

“V/v: Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được và ông Trịnh Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị H, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Mai Quốc H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cùng trú tại: khu phố 2, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lâm Thị H trình bày: Tôi và ông Mai Quốc H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào ngày 21/8/2013. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông H có quan hệ không rõ ràng với người phụ nữ khác, không lo làm ăn nên vợ chồng hay gây gỗ, cãi vã lẫn nhau. Nay tôi nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, cuộc sống chung không thể hàn gắn, tình cảm của tôi đối với ông H không còn nên mong Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống tôi và ông H có ba con chung là cháu Mai Quốc Đ, sinh ngày 13/12/2013; Mai Lâm Khánh P, sinh ngày 30/6/2016 và Mai Quốc Đ, sinh ngày 04/01/2019. Tôi yêu cầu được nuôi cả ba con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23/3/2022 bị đơn ông Mai Quốc H trình bày: Tôi đồng ý ly hôn do bà Lâm Thị H lấy tiền của gia đình tôi theo trai.

Về con chung: Có ba con chung là cháu Mai Quốc Đ, sinh ngày 13/12/2013; Mai Lâm Khánh P, sinh ngày 30/6/2016 và Mai Quốc Đ, sinh ngày 04/01/2019. Ông H yêu cầu được nuôi hai cháu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật như không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 09, 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Hương.

Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà Hương phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Xác định đây là vụ án “Ly hôn” do bà Lâm Thị H đứng đơn khởi kiện, bị đơn là ông Mai Quốc H cư trú tại khu phố 2, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn ông H vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng nên xem như ông H từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa. Nguyên đơn

bà H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Theo lời trình bày của bà H và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy, bà H và ông H tự nguyện chung sống với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào ngày 21/8/2013 (nay là phường Tiến Thanh, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước). Do đó, quan hệ hôn nhân này được xác định là hợp pháp.

Sau khi kết hôn bà H cho rằng bà H và ông H chung sống hạnh phúc năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông H có quan hệ không rõ ràng với người phụ nữ khác, không lo làm ăn nên vợ chồng hay gây gỗ, cãi vã lẫn nhau, hai bên đã hòa giải với nhau nhiều lần nhưng không được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, cuộc sống chung không thể hàn gắn, tình cảm của bà đối với ông H không còn nên bà mong Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông H vắng mặt. Tuy nhiên, ngày 23/03/2022 ông H có Bản tự khai nộp cho Tòa án với nội dung “...Tôi đồng ý ký hôn do bà Lâm Thị H lấy tiền của gia đình tôi theo trai...”. Quá trình hòa giải Tòa án đã khuyên bảo nhiều lần nhưng bà H vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu được ly hôn với ông H. Cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông H có ba con chung là cháu Mai Quốc Đ, sinh ngày 13/12/2013; Mai Lâm Khánh P, sinh ngày 30/6/2016 và Mai Quốc Đ, sinh ngày 04/01/2019. Bà H yêu cầu được nuôi cả ba con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai ngày 23/3/2022 ông H yêu cầu được nuôi hai cháu nhưng không thể hiện rõ yêu cầu được nuôi hai cháu nào. Hiện tại cả ba con chung đều đang sống cùng bà H, tại Bản tự khai của mình cháu Đạt (trên 07 tuổi) cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cả ba con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Bà H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị H.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị H được ly hôn với ông Mai Quốc H.

Về con chung: Giao cháu Mai Quốc Đ, sinh ngày 13/12/2013; Mai Lâm Khánh P, sinh ngày 30/6/2016 và Mai Quốc Đ, sinh ngày 04/01/2019 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Bà H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004286 ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

-TAND tỉnh Bình Phước.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Đồng Xoài;
- CC THA DS TP Đồng Xoài;
- UBND phường Tiến Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Chất